TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG
Bản án số: 73/2017/HSST
Ngày 09/11/2017.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Vũ Tân Thịnh;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Xuân Phú và ông Đào Xuân Thịnh.

- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà*: Bà Nguyễn Ngọc Oanh- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà*: Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 74/2017/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân S, sinh năm 1988; Tên gọi khác: Không;

STQ: Thôn Đ, xã P, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1950 và bà Lê Thị T, sinh năm 1952; bị cáo có vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2012.

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 19/QĐ-XPVPHS ngày 21/2/2017 của Công an huyện Yên Dũng xử phạt Nguyễn Xuân S về hành vi "Trộm cắp tài sản" bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ. Bị cáo chưa chấp hành.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2017 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

- *Ng- ời bị hại:*
Anh Nguyễn Xuân X, sinh năm 1985; *(vắng mặt)*

STQ: Thôn Đ, xã P, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Hoàng Văn A, sinh năm 1989; *(vắng mặt)*

STQ: Phố M, xã N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Xuân S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Xuân Sáu biết anh Nguyễn Xuân X là anh trai của Sáu có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu sơn đỏ, biển kiểm soát 98H6 - 7479 có thể sử dụng bất kỳ chìa khóa xe mô tô nào cũng có thể mở được ổ khóa điện và biết anh X thường xuyên đi xe mô tô đến nhà anh Hà Văn H, sinh năm 1990, ở thôn Đ, xã P, huyện Yên Dũng để xây nhà cho anh X. Do vậy vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/8/2017, S mang theo chiếc chìa khóa cũ đã chuẩn bị từ trước, đi bộ từ nhà ở thôn Đ đến nhà anh H ở thôn Đ. Khi đến trước cổng nhà anh H, S quan sát thấy cổng mở, không khóa, trong sân không có ai, S tiếp tục đi vào trong sân thấy chiếc xe mô tô của anh X dựng ở góc sân. Lợi dụng sơ hở, không có người trông giữ, S dắt xe của anh X đi ra cổng, sau đó dùng chìa khóa đã chuẩn bị từ trước mở khóa điện rồi điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được của anh X đi đến gia đình anh Hoàng Văn A, sinh năm 1989 thôn phố M, xã N, huyện Yên Dũng. Tại đây, S nói dối chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H6 - 7479 là của bố S cho và đặt vấn đề cầm cố chiếc xe mô tô này với anh A. Do quen biết từ trước nên anh A đồng ý nhận cầm cố chiếc xe mô tô này với giá 1.000.000 đồng và yêu cầu S viết "Giấy cam kết bán xe xe máy, mô tô". Sau khi viết giấy xong, S nhận số tiền 1.000.000 đồng của anh A đưa cho, Sáu trả lãi cho anh A số tiền 100.000 đồng. Sau đó, S đã bỏ đi và chi tiêu hết số tiền này. Ngày 28/8/2017, anh Nguyễn Xuân X đã có đơn trình báo vụ việc Cơ quan cảnh điều tra Công an huyện Yên Dũng; Anh Hoàng Văn A đã giao nộp cho cơ quan điều tra 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H6 - 7479; 01 chiếc chìa khóa xe mô tô; 01 "Giấy cam kết bán xe xe máy, mô tô". Đến ngày 31/8/2017, Nguyễn Xuân S đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu sơn đỏ,biển kiểm soát 98H6 -7479, có số khung: 199962, số máy: 0200035 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 0030446 và 01 chiếc chìa khóa xe mô tô.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 70/KL-ĐGTS ngày 05/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Dũng định giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu sơn đỏ, biển kiểm soát 98H6 -7479, có số khung: 199962, số máy: 0200035 có trị giá là 1.085.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 29/8/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H6 - 7479 cho anh Nguyễn Xuân X. Anh X đã nhận lại chiếc xe mô tô và không có yêu cầu bồi thường khác. Anh Hoàng Văn A yêu cầu S phải trả số tiền 900.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 chìa khóa xe mô tô đã được chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết theo thẩm quyền.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số: 73/KSĐT ngày 18/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố Nguyễn Xuân S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điều 33, điểm h, p khoản 1 điều 46, điểm a khoản 1 Điều 41, khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Xuân S từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh X đã nhận lại chiếc xe trong tình trạng ban đầu không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không giải quyết.

Anh Hoàng Văn A yêu cầu Sáu phải trả số tiền 900.000 đồng là số tiền anh đã trả tiền mua xe của S.

Vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H6 - 7479 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 0030446, ngày 28/9/2017 Cơ quan điều tra đã trả cho anh Nguyễn Xuân X. Anh X đã nhận lại đủ và không có yêu cầu gì khác, do vậy không xem xét giải quyết. Đối với chiếc chìa khóa xe máy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Xuân S thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với: Thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với biên bản về người phạm tội ra đầu thú và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, do vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 26 tháng 8 năm 2017, Nguyễn Xuân S lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác và sự quản lý lỏng nẻo của chủ sở hữu đã có hành vi lén lút vào gia đình anh Hà Văn H, sinh năm 1990 ở thôn Đ, xã P, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu sơn đỏ, biển kiểm soát 98H6 -7479, có số khung: 199962, số máy: 0200035 của anh Nguyễn Xuân X. Trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của anh X là: 1.085.000đồng. *(Một triệu không trăm tám mươi năm nghìn đồng chẵn).*

Tuy tài sản bị cáo chiến đoạt có trị giá 1.085.000đ (chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự) nhưng bị cáo có 01 tiền sự về hành vi chiếm đoạt. Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 19/QĐ-XPVPHS ngày 21/2/2017 của Công an huyện Yên Dũng xử phạt Nguyễn Xuân S về hành vi "Trộm cắp tài sản" bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ. Quyết định này chưa hết thời hiệu và bị cáo chưa chấp hành mà còn tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, do vậy quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên là tình tiết định tội đối với bị cáo.

Như vậy hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Xuân S đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản", tội được quy định tại khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, bị cáo thực hiện hành vi cố ý giữa ban ngày và của người thân thích của mình, hơn nữa bị cáo đã có 01 tiền sự cũng về hành vi chiếm đoạt nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và gia đình.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Song xét thấy: Bị cáo chưa có tiền án, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản bị chiếm đoạt giá trị không lớn đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, chủ sở hữu không có yêu cầu gì. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, do vậy khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Anh X đã nhận lại chiếc xe trong tình trạng ban đầu không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không giải quyết.

Đối với số tiền anh Hoàng Văn A yêu cầu S phải trả số tiền 900.000 đồng là số tiền anh đã trả tiền mua xe của S. Xét thấy việc mua bán trên là ngay thẳng anh A không biết chiếc xe do S trộm cắp mà có, nay anh A yêu cầu S trả lại 900.000đ có cở sở để chấp nhận. Do vậy cần buộc bị cáo phải trả cho anh A 900.000đ

Về xử lý vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H6 - 7479 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 0030446, ngày 28/9/2017 Cơ quan điều tra đã trả cho anh Nguyễn Xuân X. Anh X đã nhận lại đủ và không có yêu cầu gì khác, do vậy không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc chìa khóa xe máy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với anh Hoàng Văn A đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H6 - 7479. Tuy nhiên anh A không biết đây là chiếc xe mô tô do S phạm tội mà có, nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, Điều 33, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 điểm a khoản 1 Điều 41, khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Xuân S 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31 tháng 8 năm 2017.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm trả cho anh Hoàng Văn A số tiền 900.000đ *(Chín trăm nghìn đồng chẵn)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không trả thì hàng tháng người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất là 10%/năm tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hàn án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a, 7^b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chìa khóa xe mô tô.

(*Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 23/10/2017 giữa Công an huyện Yên Dũng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng)*.

Án Phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND; CA; THA DS huyện Yên Dũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn Phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Tân Thịnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Trần Xuân Phú - Đào Xuân Thịnh	**Vũ Tân Thịnh**

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND; CA; THA DS huyện Yên Dũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn Phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Tân Thịnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Lương Ngọc Biên-Trần Xuân Phú	*Vũ Tân Thịnh*

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKS, CA, THA DS huyện Yên Dũng;
- Những ng- ời tham gia tố tụng;
- L- u hồ sơ;Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Tân Thịnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Lương Ngọc Biên-Trần Xuân Phú	***Vũ Tân Thịnh***

Nơi nhận:
- TAND,STP tỉnh Bắc Giang;
- VKS, CA, THA huyện Yên Dũng;
- Những ng- ời tham gia tố tụng;
- L- u, Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Lương Ngọc Biên-Đào Xuân Thịnh	***Vũ Tân Thịnh***

Nơi nhận:
- TAND,STP tỉnh Bắc Giang;
- VKS, CA, THA huyện Yên Dũng;
- Những ng- ời tham gia tố tụng;
- L- u, Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hải Lý - Quản Thị Hạnh *Vũ Tân Thịnh*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Tân Thịnh

Nơi nhận:
- TAND,STP tỉnh Bắc Giang;
- VKS, CA, THA huyện Yên Dũng;
- Những ng- ời tham gia tố tụng;
- L- u, Hồ sơ.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

L- ơng Ngọc Biên- Đào Xuân Thịnh ***Vũ Tân Thịnh***

Nơi nhận:

- TAND,STP tỉnh Bắc Giang.
- VKS, CA, THA huyện Yên Dũng.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u, Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Trần Xuân Phú+ Nguyễn Thị Vỹ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Tân Thịnh

Nơi nhận:

- TAND,STP tỉnh Bắc Giang.
- VKS, CA, THA huyện Yên Dũng.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u, Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Sỹ Minh +L- ơng Ngọc Biên

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Tân Thịnh